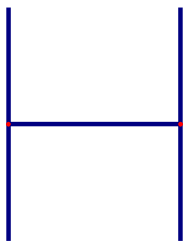


GÓC VUÔNG. GÓC KHÔNG VUÔNG. ĐỀ-CA-MÉT. HÉC-TÔ-MÉT

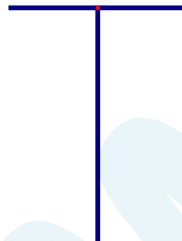
Bài tập tự luyện

Giáo viên: Cao Thị Dung

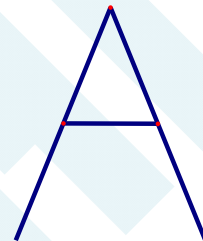
Bài 1. Điền số thích hợp vào chỗ trống.



Chữ H có góc vuông



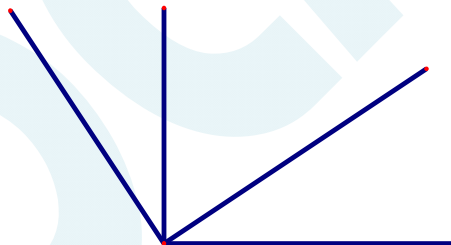
Chữ T có góc vuông



Chữ A có góc vuông

Bài 2. Trong hình bên có tất cả góc.

Trong đó có góc vuông và góc không vuông.



Bài 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$$2\text{dam} = \dots\dots\dots \text{m}$$

$$5\text{hm} = \dots\dots\dots \text{m}$$

$$3\text{hm} = \dots\dots\dots \text{dam}$$

$$7\text{m} = \dots\dots\dots \text{cm}$$

Bài 4. Điền dấu thích hợp ($<$, $>$, $=$) vào chỗ trống.

$$68 \dots\dots\dots 7$$

$$7 \dots\dots\dots 14$$

$$68\text{m} \dots\dots\dots 7\text{hm}$$

$$7\text{m} \dots\dots\dots 14\text{dm}$$

$$6\text{m } 8\text{dm} \dots\dots\dots 680\text{cm}$$

$$7\text{m } 4\text{ cm} \dots\dots\dots 74\text{dm}$$

$$6\text{m } 8\text{cm} \dots\dots\dots 680\text{cm}$$

$$7\text{m } 4\text{ cm} \dots\dots\dots 740\text{cm}$$

Bài 5. Đo rồi ghi số đo (theo yêu cầu) bằng thước đo thích hợp:

a. Chiều rộng sách Toán 3 là: cm

b. Chiều rộng thước nhựa của em là: mm

c. Chiều dài bàn học của em là: m cm

d. Chiều dài bảng lớp của em là:m cm

Bài 6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

a. 2m 8dm = dm

b. 2m 37cm = cm

c. 5m 4dm = dm

d. 7m 4cm = cm

Bài 7. Tính (theo mẫu)

$$7\text{hm} + 3\text{hm} = 10\text{hm}$$

$$10\text{hm} - 3\text{hm} = 7\text{hm}$$

$$\text{a. } 37\text{hm} + 58\text{hm} = \dots\dots\dots\text{hm}$$

$$\text{b. } 95\text{hm} - 37\text{hm} = \dots\dots\dots\text{hm}$$

$$\begin{aligned} 3\text{m} + 75\text{cm} &= 300\text{cm} + 75\text{cm} \\ &= 375\text{cm} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{c. } 3\text{ dm} + 5\text{cm} &= \dots\dots\dots \\ &= \dots\dots\dots \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{d. } 5\text{hm} + 37\text{m} &= \dots\dots\dots \\ &= \dots\dots\dots \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{e. } 3\text{ dam} + 5\text{m} &= \dots\dots\dots \\ &= \dots\dots\dots \end{aligned}$$

* Chú ý: Trong phép cộng, phép trừ, các số đó phải đổi ra cùng đơn vị đo.

Bài 8. a. Mỗi ngày sửa được 2hm đường. Hỏi 3 ngày sửa được bao nhiêu mét đường ?

b. 3 ngày sửa được 600m đường. Hỏi mỗi ngày sửa được mấy hec-tô-mét đường ?

Bài 9. Tuấn, Long và Hùng cùng đo chiều cao. Tuấn đo được 1m 25cm, Long đo được 1m 19cm, Hùng đo được 1m 31cm. Hỏi:

a. Bạn nào cao nhất ?

b. Bạn cao nhất hơn bạn thấp nhất là bao nhiêu xăng-ti-mét ?

Bài 10. Một tấm vải dài 3dam 8m dùng để may quần áo, mỗi bộ quần áo may hết 3m vải. Hỏi may được bao nhiêu bộ quần áo như thế và còn thừa bao nhiêu mét vải ?

Giáo viên : Cao Thị Dung

Nguồn :  Hocmai